

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI



BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 01BCF/QNS/2025

KẸO VỊ ỒI HAMECY

2025



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 01BCF/QNS/2025

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm:

Tên tổ chức, cá nhân: **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI.**

Địa chỉ: Số 02, đường Nguyễn Chí Thanh, phường Nghĩa Lộ, tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam

Điện thoại: 0255.3726110 - 0255.8567171;

Fax: 0255.3822843 - 0255.3811274.

E-mail: info@qns.com.vn; biscafun@vnn.vn

Mã số doanh nghiệp: 4300205943

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: Cơ sở đã được cấp giấy Chứng nhận Hệ thống quản lý An toàn thực phẩm ISO 22000.

II. Thông tin về sản phẩm:

1. Tên sản phẩm: KẸO VỊ ỒI HAMECY

2. Thành phần: Đường, nha, muối, chất điều chỉnh độ acid (330, 331(iii)), hương liệu thực phẩm tổng hợp (ổi), màu thực phẩm tổng hợp (124).

Thông tin dị ứng: Sản phẩm có thể chứa sữa, đậu nành.

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm:

- 12 tháng kể từ ngày sản xuất.

- Ngày sản xuất và hạn sử dụng ghi trên bao bì sản phẩm.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

4.1. Quy cách đóng gói:

- Sản phẩm được đóng trong các loại bao bì với khối lượng tịnh:

70 g, 80 g, 85 g, 90 g, 95 g, 100 g, 125 g, 150 g, 200 g, 250 g, 300 g, 500 g...

- Tùy theo nhu cầu của thị trường, khối lượng tịnh của gói kẹo cho phù hợp.

- Sản phẩm được đóng gói phù hợp theo Thông tư số 21/2014/TT-BKHCN của Bộ Khoa học và Công nghệ, Quy định về đo lường đối với lượng của hàng đóng gói sẵn.

4.2. Chất liệu bao bì:

Viên kẹo được bao gói trực tiếp bằng giấy OPP20/PEARLISED25, sau đó được cho vào túi. Các túi kẹo được xếp vào thùng carton với khối lượng thích hợp. Đảm bảo các yêu cầu vệ sinh an toàn thực phẩm theo QCVN 12-1:2011/BYT-

92058
CÔNG TY
CỔ PHẦN
ĐƯỜNG
QUẢNG NG
NGÃI-T.C

Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn vệ sinh đối với bao bì, dụng cụ bằng nhựa tổng hợp tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

Sản xuất tại Việt Nam

Sản phẩm của Nhà máy Bánh kẹo Biscafun - Chi nhánh Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi.

Địa chỉ: Số 02, đường Nguyễn Chí Thanh, phường Nghĩa Lộ, tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam.

III. Mẫu nhãn sản phẩm: (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm:

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

1. Quy định của các văn bản kỹ thuật:

- QCVN 8-1:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm.

- QCVN 8-2:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm.

2. Thông tư của các bộ, ngành:

- Thông tư số 50/2016/TT-BYT ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Y tế: Quy định giới hạn tối đa dư lượng thuốc bảo vệ thực vật trong thực phẩm.

3. Tiêu chuẩn sản phẩm của nhà sản xuất số: TCCS 01:2025/BCF-QNS

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Quảng Ngãi, ngày 29 tháng 7 năm 2025

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

TỔNG GIÁM ĐỐC

Trần Thành Đảng

BiscoFun

OPEN ▶

Hamecy

Guava Candy
Flavor



Khối lượng tịnh: 300 g

Sản xuất tại Việt Nam.
NHÀ MÁY BÁNH KẸO BISCAFUN - CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI
 Địa chỉ: Số 02, đường Nguyễn Chí Thanh, phường Nghĩa Lộ, tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam.
 Made in Vietnam:
BISCAFUN CONFECTIONERY FACTORY - BRANCH OF QUANG NGAI SUGAR JOINT STOCK COMPANY
 Address: 02 Nguyen Chi Thanh street, Nghia Lo ward, Quang Ngai province, Vietnam.
 Tel: (84) 0255 3822 153 Email: info@biscapun.com.vn
 Website: http://biscapun.com.vn

Thành phần:
 Đường, nha, muối, chất điều chỉnh độ acid (330, 331(iii)), hương liệu thực phẩm tổng hợp (đi), màu thực phẩm tổng hợp (124).
Thông tin dị ứng:
 Sản phẩm có thể chứa sữa, đậu nành.
 NSX: 12 tháng trước HSD.
 HSD: Xem trên bao bì
Hướng dẫn sử dụng:
 Dùng ăn trực tiếp.
Khuyến cáo:
 Sản phẩm chỉ được sử dụng khi bao bì còn nguyên vẹn.
 Không sử dụng sản phẩm khi:
 + Bao bì bị rách, hở, có mùi vị lạ hay quá hạn sử dụng.
 + Dị ứng với các thành phần: Sữa, đậu nành.
Hướng dẫn bảo quản:
 Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng mặt trời.
Khối lượng tịnh: 300 g



GIÁ TRỊ DINH DƯỠNG TRONG 100 g			
Năng lượng	316 + 392 kcal	Đường tổng số	47 + 88 g
Carbohydrat	79 + 98 g	Natri	138 + 322 mg

Hamecy

Guava Candy
Flavor



8.934614.027714
 NHÀ MÁY BÁNH KẸO BISCAFUN - CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI
 TP. QUẢNG NGÃI, QUẢNG NGÃI
 NGÔ BÌNH KHAI



mel Samud

01/10/2
 01
 1/2



BiscaFun

Hamecy
Guava Candy
Flavor



KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Ngô Đình Khai



Khối lượng tịnh: 70 g

Sản xuất tại Việt Nam:
NHÀ MÁY BÁNH KEO BISCAFUN - CHI NHÁNH CÔNG TY
CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI
Địa chỉ: Số 02, đường Nguyễn Chí Thanh, phường Nghĩa Lộ,
thị trấn Quảng Ngãi, Việt Nam.
Made in Vietnam:
BISCAFUN CONFECTIONERY FACTORY - BRANCH OF
QUANG NGAI SUGAR JOINT STOCK COMPANY
Address: 02 Nguyễn Chí Thanh street, Nghĩa Lộ ward, Quang
Ngai province, Vietnam.
Tel: (84) 0255 3822 153 Email: info@biscafun.com.vn
Website: http://biscafun.com.vn

Thành phần:
Đường, nha, muối, chất điều chỉnh độ acid (330, 331(iii)),
hương liệu thực phẩm tổng hợp (đi), màu thực phẩm tổng
hợp (124).
Thông tin dị ứng:
Sản phẩm có thể chứa sữa, đậu nành.

GIÁ TRỊ DINH DƯỠNG TRONG 100 g	
Năng lượng	316 ± 392 kcal
Đường tổng số	47 ± 68 g
Carbohydrat	79 ± 98 g
Natri	138 ± 322 mg

NSX: 12 tháng trước HSD.
HSD: Xem trên bao bì.
Hương dẫn sử dụng:
Dùng ăn trực tiếp.
Khuyến cáo:
Sản phẩm chỉ được sử dụng khi bao bì còn nguyên vẹn.
Không sử dụng sản phẩm khi:
+ Bao bì bị rách, hở, có mùi vị lạ hay quá hạn sử dụng.
+ Dị ứng với các thành phần: Sữa, đậu nành.
Hương dẫn bảo quản:
Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng mặt trời.
Khối lượng tịnh: 70 g



như Yawank

01
2/2



Số (№): 61.2R-K2/296/KT2-HC2

Ngày/Date of issue: 26/02/2025

Trang/page:1/2

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT

- Tên mẫu/Name of sample: **KEO VỊ ỒI HAMECY/ GUAVA CANDY**
- Ký hiệu mẫu/Mark of sample: **/**
- Số lượng mẫu/Quantity: **01**
- Tình trạng mẫu/
State of sample: **Mẫu nguyên gói, khoảng 70 g (x 04 gói)/
Whole package sample, about 70 g (x 04 packages)**
- Khách hàng/Client: **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI /
QUANG NGAI SUGAR JOINT STOCK COMPANY**
- Địa chỉ/Address: **02 Nguyễn Chí Thanh, phường Quảng Phú, thành phố Quảng
Ngãi, Việt Nam /
No.2, Nguyen Chi Thanh Street, Quang Phu ward, Quang Ngai city,
Quang Ngai province, Vietnam**
- Ngày nhận mẫu/
Date of receiving: **16/01/2025**
- Ngày thử nghiệm/
Date of testing: **từ ngày/from: 16/01/2025 đến ngày/to: 10/02/2025**
- Kết quả thử nghiệm/
Test results:

TT/ Item	CHỈ TIÊU, ĐƠN VỊ TÍNH/ Test property, unit	PHƯƠNG PHÁP THỬ/ Test method	KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM/ Test result
1.	Hàm lượng Carbohydrate/ Carbohydrate content g/100g	KT2.QT.CH-060 ⁽ⁿ⁾	87,9
2.	Năng lượng/ Energy Kcal/100g	KT2.QT.CH-046 ⁽ⁿ⁾	358





Số (№): 61.2R-K2/296/KT2-HC2

Ngày/Date of issue: 26/02/2025

Trang/page: 2/2

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT

TT/ Item	CHỈ TIÊU, ĐƠN VỊ TÍNH/ Test property, unit	PHƯƠNG PHÁP THỬ/ Test method	KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM/ Test result
3.	Hàm lượng Na/ Na content mg/100g	AOAC 969.23	249
4.	Đường tổng (tính theo Glucose)/ Total sugar (as Glucose) g/100g	KT2.QT.CH-055	70,6

Ghi chú/ Notes:

- KPH/ ND: Không phát hiện/Not detectable;
- MDL: Giới hạn phát hiện của phương pháp/ Method Detection Limit;
- (n): Phép thử chưa được công nhận Vilas/Test method is not accredited Vilas;
- Tên mẫu, ký hiệu mẫu, tên khách hàng, tên hợp đồng được ghi theo yêu cầu khách hàng/The sample, mark, client and contract are named by client's requirements;
- Kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị trên mẫu thử do khách hàng gửi đến /The test results are valid only for the recieved sample from client.
- Phiếu kết quả này không được trích sao nếu chưa có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 2/This Test report not be reproduced except in full without the written approval of QUATEST 2;
- Trung tâm Kỹ thuật 2 không chịu trách nhiệm khi thông tin cung cấp bởi khách hàng có thể ảnh hưởng đến giá trị sử dụng của kết quả/ QUATEST 2 is disclaimer when the information is supplied by the customer and can affect the validity of result;
- R: Phiếu kết quả thử nghiệm này thay thế cho Phiếu kết quả thử nghiệm số 61.2-K2/296/KT2-HC2 ngày 14/02/2025/ This Test report replace the Test report No 61.2-K2/296/KT2-HC2 ngày 14/02/2025./

KT. TRƯỞNG PHÒNG KỸ THUẬT 2
PP. Head of technical Division 2
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG, PHỤ TRÁCH
D. Head of technical Division 2

Võ Thị Bích Thủy

KT. GIÁM ĐỐC/ PP. Director
PHÓ GIÁM ĐỐC/ D. Director



Ngô Thị Như Loan